

# CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM TẠI NẠN & SỨC KHỎE

**CÔNG TY TNHH AXON ACTIVE VIỆT NAM**

**DÀNH CHO NGƯỜI THÂN**

**Từ 28/01/2022 đến 27/01/2023**



## **GIỚI THIỆU**

### **Sổ tay Bảo hiểm**

Chào mừng các bạn đến với Chương trình bảo hiểm kết hợp về Tai nạn & Chăm sóc sức khỏe của **Công ty TNHH Axon Active Việt Nam**.

Bên cạnh việc bảo vệ và duy trì sức khỏe cho toàn thể nhân viên, trong năm 2022 Ban Lãnh Đạo của Công ty quyết định mở rộng Chương trình bảo hiểm Tai nạn & Chăm sóc sức khỏe, Nằm viện và Điều trị Ngoại trú cho toàn thể người thân của nhân viên.

Chương trình này được thực hiện với sự phối hợp của Công ty TNHH Aon Việt Nam và Công ty Bảo Hiểm Bưu Điện Sài Gòn.

Chúng tôi hy vọng Chương trình bảo hiểm này mang lại những phúc lợi thiết thực cho các bạn, đồng thời góp phần hạn chế những thiệt hại về tài chính khi chẳng may bệnh tật hoặc rủi ro xảy đến.

Vui lòng tham khảo sổ tay Chương trình Bảo Hiểm để biết thêm thông tin.

Thân mến.

## MỤC LỤC



I.	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM .....	4
II.	MỘT SỐ LƯU Ý QUAN TRỌNG ĐỐI VỚI PHẦN BẢO HIỂM .....	8
III.	MỘT SỐ ĐIỀU KHOẢN MỞ RỘNG .....	9
IV.	QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG.....	11
V.	NHỮNG ĐIỂM LOẠI TRỪ CHÍNH và các biến chứng, hậu quả liên quan (Chi tiết đầy đủ, vui lòng xem trong Quy tắc bảo hiểm) .....	21
VI.	NHỮNG THẮC MẮC THƯỜNG GẶP .....	22
VII.	MỘT SỐ ĐỊNH NGHĨA .....	23

I. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

PHẦN A – BẢO HIỂM TAI NẠN

a. PHẠM VI BẢO HIỂM

Bồi thường trong trường hợp tử vong, thương tật vĩnh viễn phát sinh từ và chỉ do tai nạn là nguyên nhân trực tiếp gây ra.

Bồi thường các chi phí y tế cần thiết và thực tế phát sinh cho việc điều trị thương tật do tai nạn.

Hợp đồng này cũng bồi thường cho trường hợp Tử vong/ Thương tật vĩnh viễn là hậu quả trong vòng 104 tuần kể từ ngày xảy ra tai nạn.

**PHẠM VI LÃNH THỔ:** Toàn cầu

b. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM / SỐ TIỀN BỒI THƯỜNG

(Tổng số tiền bảo hiểm là giới hạn số tiền bồi thường cho người được bảo hiểm khi xảy ra tai nạn trong suốt thời hạn hợp đồng bảo hiểm)

Đơn vị tiền tệ: VND

QUYỀN LỢI		SỐ TIỀN BẢO HIỂM
1	Tử vong / Thương tật toàn bộ vĩnh viễn	105,000,000
2	Thương tật bộ phận vĩnh viễn	Phần trăm theo bảng tỷ lệ thương tật theo quy tắc của công ty bảo hiểm
3	Chi phí y tế do tai nạn (bao gồm nội trú, ngoại trú và chi phí vận chuyển cấp cứu bằng xe cứu thương địa phương, không bao gồm đường hàng không và dịch vụ SOS/ IPA)	42,000,000/ năm

## PHẦN B – BẢO HIỂM SỨC KHỎE

### a. PHẠM VI BẢO HIỂM

Chi trả những chi phí cần thiết, thực tế và hợp lý cho việc nằm viện và phẫu thuật do bệnh tật, ốm đau, thai sản và sinh con

Chi trả chi phí điều trị ngoại trú khi Người được Bảo hiểm điều trị tại các bệnh viện hay phòng khám đa khoa hoạt động hợp pháp tại Việt Nam (loại trừ phòng mạch của bác sĩ tư).

**PHẠM VI LÃNH THỎ:** Việt Nam

### b. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM / SỐ TIỀN BỒI THƯỜNG

#### ❖ ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ VÀ PHẪU THUẬT DO ỐM ĐAU, BỆNH TẬT, THAI SẢN

Đơn vị tiền tệ: VND

QUYỀN LỢI		SỐ TIỀN BẢO HIỂM
<b>Giới hạn tối đa / người / năm</b> (bao gồm các giới hạn phụ sau)		<b>50,000,000</b>
Mức miễn thường		Không áp dụng
<b>1</b>	<b>Chi phí nằm viện</b> (Giới hạn/ngày, tối đa 60 ngày/năm) Bồi thường chi phí cần thiết phát sinh trong thời gian nằm viện, điều trị trong ngày, bao gồm nhưng không giới hạn: <ul style="list-style-type: none"><li>Chi phí tiền phòng</li><li>Chi phí xét nghiệm chẩn đoán hình ảnh được chỉ định bởi bác sĩ trong thời gian nằm viện (X-ray, scan, CT &amp; MRI, ...)</li><li>Dịch vụ xét nghiệm</li><li>Chi phí thuốc men, sinh phẩm y tế</li><li>Truyền máu và huyết thanh</li><li>Vật lý trị liệu (là một phần của quá trình điều trị nội trú)</li><li>Chi phí phòng/giường và chi phí y tế phát sinh trong phòng chăm sóc đặc biệt (bao gồm nhưng không giới hạn ICU, HDU, CCU, ITU)</li><li>Các chi phí cần thiết khác trong quá trình nằm viện</li><li>Chi phí hành chính</li></ul>	2,500,000/ ngày Chi phí tiền phòng: bất kỳ loại phòng đơn nào, ngoại trừ phòng VIP và phòng hạng sang (chỉ trả cho giường của người được bảo hiểm)
<b>2</b>	<b>Chi phí phẫu thuật:</b> bao gồm điều trị nội trú và / hoặc trong ngày và / hoặc ngoại trú, bao gồm nhưng không giới hạn ở: <ul style="list-style-type: none"><li>Chi phí phẫu thuật và / hoặc tiểu phẫu và / hoặc thủ thuật phẫu thuật (tối đa số tiền bảo hiểm)</li><li>Chi phí phòng mổ</li><li>Chi phí thăm khám và hậu phẫu</li><li>Chi phí gây mê</li><li>Chi phí trước khi phẫu thuật (trong trường hợp phẫu thuật trong ngày)</li><li>Chi phí phục hồi sau phẫu thuật (trong trường hợp phẫu thuật trong ngày)</li><li>Chi phí cấy ghép nội tạng (loại trừ chi phí để lấy nội tạng và chi phí dành cho người hiến tạng)</li><li>Chi phí tái phẫu thuật</li><li>Các chi phí cần thiết khác trong phẫu thuật</li></ul>	Chi trả lên tới mức giới hạn tối đa
<b>3</b>	<b>Điều trị cấp cứu</b> Chi trả các chi phí dịch vụ và thiết bị y tế cần thiết trong thời gian nằm điều trị tại phòng cấp cứu (nội trú và trong ngày)	Chi trả lên tới mức giới hạn tối đa
<b>4</b>	<b>Điều trị trước nằm viện (trong vòng 45 ngày trước khi nhập viện)</b> (bao gồm các lần khám bệnh, xét nghiệm cho mục đích quyết định của bác sĩ là phải nhập viện và /hoặc phẫu thuật / thủ thuật sau đó. Đối với việc sinh con / biến chứng thai kỳ, quyền lợi này chỉ bao gồm cho lần khám cuối cùng ngay trước khi nhập viện để sinh / điều trị biến chứng thai kỳ)	3,750,000/ năm

5	<b>Điều trị ngay sau xuất viện (trong vòng 45 ngày sau khi xuất viện)</b> (bao gồm các lần khám bệnh, xét nghiệm cho mục đích quyết định của bác sĩ phải nhập viện và / hoặc phẫu thuật / thủ thuật trước đó. Đối với việc sinh con / biến chứng thai kỳ, quyền lợi này chỉ bao gồm cho việc tái khám sau khi nhập viện để điều trị / điều trị biến chứng thai kỳ)	3,750,000/ năm
6	<b>Y tá chăm sóc tại nhà (trong vòng 30 ngày sau khi xuất viện)</b> theo đề nghị của bác sĩ chuyên khoa and phải được thực hiện bởi y tá có chuyên môn)	3,750,000/ năm
7	<b>Vận chuyển khẩn cấp bằng xe cứu thương</b> (dịch vụ xe cứu thương địa phương chỉ áp dụng với mục đích vận chuyển cấp cứu đến bệnh viện) Mở rộng bảo hiểm cho taxi lên đến VND 500,000/vụ	Chi trả lên tới mức giới hạn tối đa
8	<b>Trợ cấp mai táng</b>	3,000,000
9a	<b>Trợ cấp trong thời gian nằm viện</b> , tối đa 60 ngày – bao gồm thai sản	115,000/ ngày
9b	<b>Trợ cấp trong thời gian nằm viện tại bệnh viện công</b> (loại trừ Khoa Tự Nguyện/ Khoa Dịch Vụ/ Khoa Quốc tế) tối đa 60 ngày – bao gồm thai sản	230,000/ ngày
10	<b>Quyền lợi thai sản</b> Chi trả các chi phí y tế sinh đẻ cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn: - Sinh thường - Sinh mổ - Biến chứng thai sản & sinh con	Chi trả lên tới mức giới hạn tối đa / năm, dựa theo quyền lợi từ mục 1 đến mục 9 như trên
11	<b>Chi phí dưỡng nhi</b> Điều trị nội trú cho điều trị bệnh cấp tính và chăm sóc trẻ em, trong vòng 7 ngày sau khi sinh và mẹ còn nằm trong bệnh viện, không bao gồm vắc-xin và điều trị các bệnh bẩm sinh	500,000/ năm

❖ **ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ DO ỐM ĐAU, BỆNH TẬT, THAI SẢN**

Đơn vị tiền tệ: VND

QUYỀN LỢI	SỐ TIỀN BẢO HIỂM
<b>Giới hạn tối đa / người / năm</b> (bao gồm các giới hạn phụ sau)	<b>7,000,000</b>
1. Chi phí khám và tư vấn của bác sĩ 2. Chi phí chẩn đoán bệnh (chụp X Quang, xét nghiệm, ...) 3. Chi phí thuốc và các thiết bị hỗ trợ điều trị 4. Xạ trị, liệu pháp nhiệt, liệu pháp quang hóa, châm cứu do bác sĩ chuyên khoa chỉ định 5. Biến chứng thai sản ngoại trú 6. Chi phí truyền dịch (bao gồm các dụng cụ và dịch truyền) 7. Chi phí khám Vật lý trị liệu lần đầu tiên đối với mỗi đợt (liệu trình) điều trị	3,500,000/ lần khám
Điều trị nắn xương, đông y, vật lý trị liệu và châm cứu do bác sĩ chuyên khoa chỉ định thực hiện tại phòng khám hoặc bệnh viện được cấp phép hợp pháp	115,000/ ngày, tối đa 60 ngày/ năm
<b>Khám thai định kỳ, bao gồm các chi phí sau:</b> – Thăm khám/xét nghiệm	550,000/ năm

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Siêu âm 2D/3D/4D</li> <li>- Xét nghiệm nước tiểu</li> <li>- Xét nghiệm công thức máu</li> </ul>	
<b>Điều trị răng cơ bản:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Chi phí khám răng, chụp X-quang</li> <li>b. Chi phí lấy tủy</li> <li>c. Chi phí nhổ răng/ phẫu thuật (bao gồm răng sữa, răng khôn), lấy chân răng, răng mọc ngầm hoặc u răng</li> <li>d. Chi phí điều trị nướu, lợi, điều trị nha chu</li> <li>e. Trám răng bằng chất liệu thông thường (amalgam/composite hoặc các chất liệu tương đương)</li> <li>f. Chi phí vệ sinh răng (tối đa 2 lần/người/năm)</li> </ul>	2,220,000/ năm

Công ty bảo hiểm **từ chối thanh toán** các chi phí điều trị tại các bệnh viện/phòng khám sau:

#### Thành phố Hồ Chí Minh

1. Nha Khoa Cali (Địa chỉ: 303 Cách Mạng Tháng 8, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh)
2. Nha khoa Nhật Mỹ 2 (Địa chỉ: Số 9 Vĩnh Hội, Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh)
3. Nha Khoa Đakao (Quách Thị Bích Trâm) (Địa chỉ: 123B Nơ Trang Long, Phường 11, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh)
4. Nha khoa Việt Hưng (Địa chỉ: 17 Lê Văn Việt, Phường Hiệp Phú, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh)
5. Phòng khám Đa khoa Elizabet/ Phòng khám Đa khoa Khang Thái/ Phòng khám Đa khoa Thành Thái/ Phòng khám Đa khoa Hồng Cường (Địa chỉ: 87-89 Thành Thái, Phường 12, Thành phố Hồ Chí Minh)
6. Phòng khám Đa khoa MaYO/ Phòng khám Đa khoa Hà Đô/ Phòng Khám Trung tâm Y tế Hà Đô (Địa chỉ: 35B-35C Ba Tháng Hai, Phường 11, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh)
7. Phòng khám Đa khoa Hoàn Cầu (Địa chỉ: 80-82 Châu Văn Liêm Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh)
8. Hệ thống Chi nhánh Phòng khám Đa khoa Liên Tâm, địa chỉ:
  - 67 Liên Tỉnh 5, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh
  - R4-08 Hưng Phước 2, Phường Tân Phong, Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh.
  - 59/1 Huỳnh Tấn Phát, khu phố 4, Thị trấn Nhà Bè, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh
9. Phòng khám Đa khoa Nguyễn Trãi (Địa chỉ: 277 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)
10. Phòng khám Đa khoa Apollo/ Phòng khám Đa khoa Phú Khang (Địa chỉ: 228 – 228A Trần Hưng Đạo, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)
11. Phòng khám Đa khoa Thái Bình Dương/ Phòng khám Đa khoa Đình Tiên Hoàng (Địa chỉ: 38 Đình Tiên Hoàng, Phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)
12. Phòng khám Đa khoa Thế Giới (Địa chỉ: 648 Võ Văn Kiệt, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh)
13. Phòng khám Đa khoa Thăng Long (Địa chỉ: 575 Sư Vạn Hạnh, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh)
14. Phòng khám Đa khoa Kiều Tiên (Địa chỉ: 323-325 Lê Quang Định, Phường 5, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh)
15. Phòng khám Nam Khoa - Phụ Khoa Đại Đông/ Phòng khám Đa khoa Đại Đông (Địa chỉ: 461 Cộng Hòa, Phường 15, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh)
16. Phòng khám Đa khoa Hồng Bàng (Địa chỉ: 877-879 Hồng Bàng, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)
17. Phòng khám Đa khoa Baylor (thuộc Công ty TNHH đầu tư y tế Quốc tế Đông Á)/ Phòng khám Đa khoa Nam Việt (Địa chỉ: 202 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh)
18. Nha khoa Tâm Đức:
  - Cơ sở 1: 125/2 Nguyễn Ảnh Thủ, Xã Trung Chánh, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh
  - Cơ sở 2: 363A-364A Nguyễn Ảnh Thủ, Phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh
19. Phòng khám Đa khoa Bác Ái
  - Cơ sở 1: số 601B Đường Cách mạng tháng tám, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
  - Cơ sở 2: 35 Đường O, Mỹ Giang 2B, Phú Mỹ Hưng, Phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh
20. Phòng khám Đa khoa Hồng Phong (Địa chỉ: 160-162 Lê Hồng Phong, Phường 3, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh)

21. Phòng khám Đa khoa Âu Á (Địa chỉ: 425 Nguyễn Văn Luông, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)
22. Phòng khám Đa khoa Đại Việt/ Phòng khám Đa khoa Ba Tháng Hai (Địa chỉ: 1503-1505-1507-1509 Đường Ba Tháng Hai, Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh)
23. Phòng khám Đa khoa Quốc tế (Địa chỉ: 221 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)
24. Phòng khám Đa khoa Thái Việt (Địa chỉ: 165 Nguyễn Văn Cừ, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.)

#### **Hà Nội**

25. Nha khoa Hòa An (Địa chỉ: 6 Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội)
26. Phòng khám Medita (Địa chỉ: Xã Đàn, Hà Nội)
27. Phòng khám Đa khoa Thiên Tâm (Địa chỉ: 212 Nguyễn Lương Bằng, Đống Đa, Hà Nội)
28. Nha khoa Shinbi (Địa chỉ: 33 Trần Quốc Toản, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội)
29. Phòng khám Đa khoa Đông Phương (Địa chỉ: 497 Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội)

#### **Đà Nẵng**

30. Nha Khoa Happy/ Bác sĩ Vũ Duy Hưng (Địa chỉ: 26 Hàm Nghi, Thành phố Đà Nẵng)

#### **Đồng Nai**

31. Phòng khám Âu Mỹ Việt (Địa chỉ: 203A Phạm Văn Thuận, Phường Tân Tiến, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai)
32. Nha khoa Nam Sài Gòn (Địa chỉ: 141/7 Phạm Văn Thuận, Biên Hòa, Đồng Nai)

#### **Cần Thơ**

33. Phòng khám Đa khoa Thế Kỷ Mới (Địa chỉ: 133A Trần Hưng Đạo, Ninh Kiều, Cần Thơ)

#### **Bình Dương**

34. Phòng khám Đa khoa Nguyễn Trãi - Thủ Dầu Một (Địa chỉ: 303 Đại Lộ Bình Dương, Phường Chánh Nghĩa, Thành phố Thủ Dầu Một)
35. Phòng khám Đa khoa Đại Tín (Địa chỉ: 306 Đại lộ Bình Dương, Phú Hoà, Thủ Dầu Một, Bình Dương)

## **II. MỘT SỐ LƯU Ý QUAN TRỌNG ĐỐI VỚI PHẦN BẢO HIỂM**

### **1. Điều kiện tham gia bảo hiểm:**

Người thân bao gồm: Con cái, vợ hoặc chồng, cha mẹ ruột/cha mẹ vợ/chồng hoặc anh/chị/em ruột của người được bảo hiểm được pháp luật thừa nhận

- Người lớn: từ 18 tuổi đến 70 tuổi
- Con cái: từ 15 ngày tuổi tới 18 tuổi hoặc tới 25 tuổi nếu đang theo học các khóa học toàn thời gian, chưa kết hôn và sống phụ thuộc vào người được bảo hiểm. Quyền lợi thai sản sẽ không áp dụng cho con cái
- Người thân là cá nhân đang cư trú tại Việt Nam
- Không bị bệnh thần kinh, ung thư, phong tại ngày hiệu lực bảo hiểm.
- Không bị thương tật vĩnh viễn từ 80% trở lên tại ngày hiệu lực bảo hiểm.

### **2. Thời gian chờ:**

<b>Tai nạn</b>	Không áp dụng
<b>Điều trị bệnh thông thường</b>	Không áp dụng
<b>Thai sản và biến chứng thai sản</b>	Bồi thường theo tỷ lệ 60 ngày
<b>Sinh con</b>	Bồi thường theo tỷ lệ 270 ngày
<b>Bệnh mãn tính, bệnh có sẵn và bệnh đặc biệt</b>	Không áp dụng

3. **Định nghĩa Bệnh đặc biệt:** là các bệnh ung thư, u bướu các loại, huyết áp, các bệnh về tim, loét dạ dày, viêm khớp, viêm gan (A, B, C), sỏi các loại trong hệ thống tiết niệu và đường mật, viêm xoang mãn tính, đái tháo đường, hen phế quản, Parkinson, viêm thận, các bệnh liên quan đến hệ thống tạo máu (bao gồm suy tủy, bạch cầu cấp, bạch cầu mãn tính).



4. **Định nghĩa Bệnh có sẵn:** là bất kỳ một tình trạng sức khỏe nào của Người được bảo hiểm đã được chẩn đoán; hoặc đã xuất hiện triệu chứng trước ngày gia nhập bảo hiểm khiến cho một người bình thường phải đi khám, điều trị; hoặc do có tình trạng đó mà chuyên gia y tế đã khuyên người được bảo hiểm cần phải điều trị bất kể là Người được bảo hiểm đã thực sự được điều trị hay chưa.

### III. MỘT SỐ ĐIỀU KHOẢN MỞ RỘNG

#### THỎA THUẬN ĐẶC BIỆT:

1. Công ty bảo hiểm đồng ý thanh toán cho việc điều trị các bất thường về sinh hóa, chuyển hóa của cơ thể, bao gồm nhưng không giới hạn với việc điều trị tăng lipid trong máu cao, men gan cao, hạ canxi máu hay các tình trạng tương tự
2. Mở rộng bảo hiểm cho việc điều trị nha khoa dưới quyền lợi nội trú trong trường hợp người được bảo hiểm phải nhập viện phẫu thuật theo chỉ định của bác sĩ
3. Mở rộng bảo hiểm cho máy cắt hút Hummer, dao mổ plasma, dao mổ colabtor, các loại lưỡi dao bào Shaver, các loại dao đốt trong phẫu thuật nội soi dây chằng, rọ tán sỏi, dao cắt gan siêu âm và các loại dao siêu âm khác
4. Công ty bảo hiểm đồng ý rằng danh mục bệnh lây nhiễm qua đường tình dục chỉ gồm các bệnh sau:
  - Bệnh hạ cam (Chancroid)
  - U hạt bẹn (Lymphogranuloma inguinale)
  - Bệnh lậu (Gonorrhea)
  - Giang mai (Syphilis)
  - Herpes sinh dục (Genital Herpes)
  - HIV / AIDS
  - Bệnh sùi mào gà (Condyloma acuminata)
  - Bệnh rận mu do Rận mu hay còn gọi là chấy cưa gây ra (Phthirus pubis)
5. Mở rộng bảo hiểm các loại mụn nhọt (bao gồm mụn cơm và mụn cóc), mụn trứng cá, rụng tóc, điều trị tăng sắc tố (nám da) nếu có điều trị về mặt y tế
6. Điều trị tại bệnh viện công:
  - Sẽ được miễn bằng kê chi tiết cho hóa đơn tài chính cho chi phí điều trị nội trú dưới VND 2,000,000 và hóa đơn điều trị ngoại trú dưới VND 500,000
  - Không yêu cầu đóng dấu trên toa thuốc (giấy in) nếu có Mã bệnh viện
7. Biện chứng thai sản, bao gồm nhưng không giới hạn phá thai, sảy thai theo chỉ định của bác sĩ:
  - Điều trị ngoại trú: sẽ thanh toán theo giới hạn 1 lần khám
  - Điều trị nội trú: sẽ tính theo quyền lợi nội trú nằm viện và phẫu thuật
8. Bảo hiểm cho các loại thuốc không có trong danh mục thuốc của Bộ Y Tế bao gồm nhưng không giới hạn ở thuốc xịt muối biển Sterima, Hummer, Xixat, VND 300,000/ người /năm (chi phí này không được thanh toán theo bảo lãnh viện phí, người được bảo hiểm sẽ thanh toán trước và gửi yêu cầu bồi thường sau)
9. Mở rộng bảo hiểm cho phẫu thuật tái tạo gân và dây chằng
10. Vitamin, thuốc bổ, thực phẩm chức năng hỗ trợ điều trị bệnh theo đơn thuốc của bác sĩ:
  - Ngoại trú và đơn thuốc kê khi xuất viện: được thanh toán theo chi phí thực tế miễn là chi phí của những mục này không vượt quá tiền thuốc chính (chi phí này không được thanh toán theo bảo lãnh viện phí, người được bảo hiểm sẽ thanh toán trước và gửi yêu cầu bồi thường sau)
  - Nội trú: vitamin, thuốc bổ do bác sĩ chỉ định trong thời gian nằm viện bồi thường theo giới hạn ngày nằm viện không vượt quá thuốc chính
11. Các bên đồng ý rằng, đại diện của Chủ hợp đồng không cần thiết phải ký xác nhận trên giấy yêu cầu bồi thường bảo hiểm của người thân. Công ty bảo hiểm sẽ chấp nhận thanh toán đối với các hồ sơ có giấy yêu cầu trả tiền không có chữ ký xác nhận của đại diện Chủ hợp đồng bảo hiểm
12. Chấp nhận bản copy của chứng từ y tế. Trong trường hợp cần làm rõ, công ty bảo hiểm có thể yêu cầu bản gốc để đối chiếu, hoặc xác minh
13. Mở rộng bảo hiểm cho các dụng cụ trong phẫu thuật trĩ theo phương pháp Longo
14. Mở rộng bảo hiểm cho các loại stent, van tim và dụng cụ/ thiết bị liên quan để duy trì sự sống và rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm
15. Mở rộng bảo hiểm cho nẹp và đinh vít dưới phần 1 – bảo hiểm tai nạn
16. Bảo hiểm cho Cúm H1N1, cúm lợn, cúm H5N1, SARS

## ĐIỀU KHOẢN MỞ RỘNG LIÊN QUAN ĐẾN BỒI THƯỜNG

1. Mở rộng chi trả cho các xét nghiệm do bác sỹ chỉ định nhưng không tìm ra bệnh (các triệu chứng phải được thể hiện trên báo cáo y tế). Tối đa 500,000/ người/ năm
2. Mở rộng chi trả cho các xét nghiệm thường quy như công thức máu, xét nghiệm nước tiểu, đường trong máu, bộ mỡ, xét nghiệm chức năng gan và chức năng thận dưới quyền lợi ngoại trú, tối đa VND 1,000,000/năm với điều kiện do bác sỹ chỉ định và cần thiết cho việc chẩn đoán và điều trị bệnh
3. Các bên đồng ý và thống nhất rằng, theo điều khoản này, Công ty bảo hiểm đồng ý bảo hiểm cho trường hợp Người được bảo hiểm bị biến chứng sau khi tiêm chủng xảy ra trong thời hạn bảo hiểm theo các quyền lợi, điều kiện, điều khoản và không vượt quá số tiền bảo hiểm và/ hoặc giới hạn phụ được quy định trong Bảng quyền lợi bảo hiểm.
4. Điều khoản mở rộng chi trả cho chi phí điều trị Covid

### **A. Điều khoản mở rộng chi trả Quyền lợi Điều trị ngoại trú do Covid:**

- I. Các bên đồng ý và thống nhất rằng trường hợp NDBH thực hiện khám, xét nghiệm, điều trị bệnh Covid-19 ngoại trú, PTI đồng ý chi trả các chi phí sau tương đương như quyền lợi “Một lần khám ngoại trú” dưới quyền lợi điều trị ngoại trú do ốm đau, bệnh tật:
  1. Chi phí khám;
  2. Chi phí xét nghiệm RT-PCR (thực hiện trực tiếp tại CSYT hoặc sử dụng dịch vụ “xét nghiệm tại nhà” của CSYT):
    - Chi phí xét nghiệm RT-PCR dương tính: tất cả các lần xét nghiệm RT-PCR có kết quả dương tính với SARs-COV-2 đều được chi trả với điều kiện việc thực hiện mỗi xét nghiệm cách nhau tối thiểu 07 ngày.
    - Chi phí xét nghiệm RT-PCR âm tính: sau ngày có kết quả RT-PCR dương tính NDBH thực hiện tái xét nghiệm RT-PCR ra kết quả âm tính, PTI sẽ chi trả một (01) xét nghiệm nêu trên.
  3. Chi phí xét nghiệm, cận lâm sàng khác liên quan (thực hiện trực tiếp tại CSYT hoặc sử dụng dịch vụ “xét nghiệm tại nhà” của CSYT);
  4. Chi phí mua thuốc theo chỉ định của Bác sĩ hoặc theo đúng đơn thuốc được Bộ y tế/ Sở y tế hướng dẫn. Trường hợp mua thuốc theo đơn thuốc được Bộ y tế/ Sở y tế hướng dẫn, PTI chỉ thanh toán một đơn thuốc duy nhất.
- II. Các chứng từ cần cung cấp:
  - Kết quả xét nghiệm RT-PCR do CSYT đủ điều kiện cung cấp và hóa đơn;
  - Đơn thuốc theo chỉ định của bác sĩ (nếu có);
  - Hóa đơn mua thuốc điều trị theo chỉ định của Bác sĩ hoặc theo đúng đơn thuốc được Bộ y tế/ Sở y tế hướng dẫn (nếu có);
  - Hóa đơn tiền khám/ tư vấn sức khỏe (nếu có);
  - Hóa đơn tiền xét nghiệm, cận lâm sàng khác (nếu có).
- III. Lưu ý:
  - Chi phí khám bệnh Covid 19 trước khi nhập viện điều trị sẽ được chi trả vào giới hạn “Trước khi nằm viện” của quyền lợi Nằm viện và phẫu thuật (điều trị nội trú) do ốm đau, bệnh tật nếu thuộc phạm vi bảo hiểm;
  - PTI không yêu cầu người được bảo hiểm cung cấp hóa đơn tiền thuốc nếu người được bảo hiểm không yêu cầu bồi thường chi phí này;
  - Hóa đơn phải theo quy định của pháp luật
  - Chấp nhận việc nộp HSYCBT qua Email theo nội dung công văn số 1296/2021/PTI SG-BHCN về việc Bổ sung cách thức nộp hồ sơ yêu cầu bồi thường BHSK 2021

### **B. Điều khoản bảo hiểm trợ cấp nằm viện điều trị Covid-19**

- Trong trường hợp NDBH điều trị nội trú do Covid-19 hoặc điều trị nội trú do Covid-19 kèm theo các bệnh lý khác thuộc phạm vi bảo hiểm phát sinh đồng thời tại Cơ sở y tế mà bảng kê chi tiết viện phí không thể hiện số tiền ngân sách nhà nước chi trả, ngoài các quyền lợi được chi trả theo quy định trong hợp đồng, PTI đồng ý trợ cấp 70% quyền lợi viện phí/ngày tối đa không vượt quá số tiền được bảo hiểm theo quy định của hợp đồng
  - Trường hợp, NDBH hoàn thiện được hồ sơ yêu cầu bồi thường đầy đủ theo quy định của Hợp đồng bảo hiểm mà có bảng kê chi tiết viện phí thể hiện số tiền ngân sách nhà nước chi trả, PTI sẽ chi trả theo quyền lợi của Hợp đồng bảo hiểm trừ đi số tiền đã trợ cấp nêu trên.
5. Điều khoản mở rộng đối với hồ sơ bồi thường:

- Đối với hồ sơ ngoại trú do ốm bệnh, thai sản và hồ sơ răng: PTI đồng ý giải quyết bồi thường trên bản ảnh / bản scan qua APP/ email, không yêu cầu nộp HSBT bản gốc
  - Đối với hồ sơ khác: PTI kiểm tra thiếu đủ chứng từ trên hồ sơ bản ảnh / bản scan trước, sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ gốc PTI sẽ giải quyết bồi thường và chuyển tiền bồi thường cho NĐBH
  - Điều khoản này áp dụng trong suốt thời gian hiệu lực hợp đồng
6. Dịch vụ tin nhắn:
- PTI áp dụng dịch vụ gửi tin nhắn (SMS) đối với hồ sơ bồi thường và bảo lãnh viện phí cho NĐBH như sau:
- a) Tin nhắn đối với Hồ sơ bồi thường: bao gồm 03 tin nhắn/ 1 hồ sơ bồi thường:
    - ✓ Tin nhắn 1: thông báo nhận hồ sơ bồi thường
    - ✓ Tin nhắn 2: yêu cầu bổ sung chứng từ
    - ✓ Tin nhắn 3: Thông báo kết quả giải quyết bồi thường
  - b) Tin nhắn đối với Hồ sơ bảo lãnh viện phí: bao gồm 02 tin nhắn/01 hồ sơ bồi thường:
    - ✓ Tin nhắn 1: PTI nhận được yêu cầu bảo lãnh viện phí từ Cơ sở y tế
    - ✓ Tin nhắn 2: PTI xác nhận bảo lãnh cho Cơ sở y tế

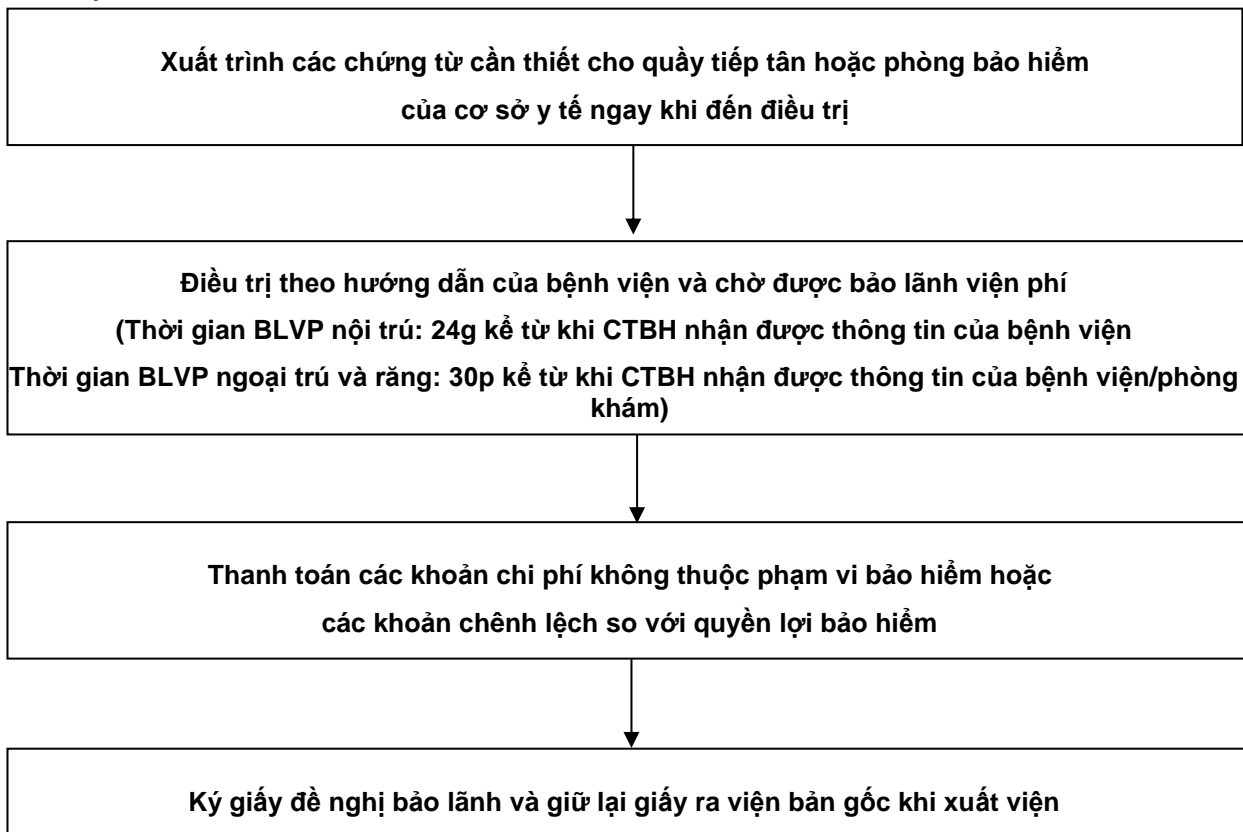
#### IV. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG

##### 1. Bảo lãnh viện phí

###### 1.1 Điều kiện

- Khám chữa bệnh ở những cơ sở y tế thuộc hệ thống của công ty Bảo hiểm.
- Người được bảo hiểm mang thẻ Bảo hiểm và CMND (giấy khai sinh nếu là trẻ em) với họ tên đã được khai báo trong danh sách tham gia bảo hiểm.
- Thẻ tín dụng hoặc tiền đặt cọc sẽ được yêu cầu tùy theo quy định của cơ sở y tế.
- Bệnh cần điều trị thuộc phạm vi bảo hiểm
- Cơ sở y tế và bảo hiểm có đủ cơ sở đánh giá bồi thường

###### 1.2 Quy trình



### 1.3 Lưu ý

#### 1. Bảo lãnh viện phí **không áp dụng** cho:

- Ngoài giờ làm việc, ngày lễ tết, cuối tuần (Thứ Bảy, Chủ nhật).
- Điều trị cấp cứu
- Khám thai
- Gói thai sản không có chi tiết kèm theo
- Điều trị tai nạn hay hậu quả của tai nạn trước đó
- Chi phí khám, kiểm tra xét nghiệm v.v. trước khi nhập viện, chi phí tái khám sau xuất viện, chi phí dưỡng nhĩ và các khoản trợ cấp

#### 2. Nếu Anh/ Chị thay đổi số CMND vui lòng gửi báo ngay cho phòng Nhân sự để Aon cập nhật thông tin này cho công ty bảo hiểm, nếu không thông báo thì dịch vụ Bảo lãnh viện phí sẽ không thực hiện được do thông tin trên thẻ bảo hiểm và trên CMND khi trình cho bệnh viện/phòng khám không trùng khớp.

#### 3. Nếu gặp bất cứ khó khăn nào trong quá trình sử dụng dịch vụ Bảo lãnh viện phí, vui lòng liên hệ NGAY với số điện thoại hỗ trợ sau thẻ.

#### 4. BV Từ Dũ chỉ thực hiện bảo lãnh viện phí trong trường hợp sinh con và điều trị nội trú có phẫu thuật. Đối với các trường hợp sử dụng thẻ bảo hiểm nhưng không được bảo lãnh viện phí, Quý khách gửi hồ sơ về Công ty bảo hiểm xem xét thanh toán bồi thường sau và Công ty bảo hiểm sẽ không thanh toán chi phí “phục vụ nội trú” 2,000,000VND.

#### 5. Bệnh điều trị không thuộc phạm vi bảo hiểm hoặc bảo hiểm chưa đủ cơ sở đánh giá bồi thường sẽ không được bảo lãnh viện phí.

**Trường hợp từ chối bảo lãnh viện phí do chưa đủ thông tin/cơ sở đánh giá, Quý khách vui lòng thanh toán tiền trước và yêu cầu bồi thường sau.**

### DANH SÁCH BẢO LÃNH VIỆN PHÍ CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN (PTI)

(Danh sách này có thể thay đổi mà không cần báo trước, thông tin thay đổi được cập nhật thường xuyên tại website: <https://www.pti.com.vn/danh-sach-co-so-y-te-lien-ket-va-bao-lanh-vien-phi-2021.html>)

STT	VÙNG	CƠ SỞ Y TẾ	ĐỊA CHỈ	NỘI TRÚ	NGOẠI TRÚ	RĂNG
1	Đà Nẵng	BỆNH VIỆN HOÀN MỸ ĐÀ NẴNG	161 Nguyễn Văn Linh, Quận Thanh Khê, Đà Nẵng	x	x	x
2	Đà Nẵng	BỆNH VIỆN TÂM TRÍ ĐÀ NẴNG	64 CMT8, Phường Khuê Trung, Quận Cẩm Lệ, Đà Nẵng	x	x	x
3	Đà Nẵng	BỆNH VIỆN ĐA KHOA GIA ĐÌNH ĐÀ NẴNG/FAMILY HOSPITAL/Y KHOA BÁC SĨ GIA ĐÌNH	73 Nguyễn Hữu Thọ, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	x	x	x
4	Đà Nẵng	BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VINMEC ĐÀ NẴNG	30 Tháng 4, Khu dân cư số 4, Quận Hải Châu, Đà Nẵng	x	x	x
5	Đà Nẵng	BỆNH VIỆN ĐÀ NẴNG	124 Hải Phòng, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng	x	x	x
6	Đà Nẵng	NHA KHOA QUỐC TẾ TÂM AN	113 Dương Đình Nghệ, P. An Hải Bắc, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng			x
7	Đà Nẵng	TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA KỸ THUẬT CAO THIỆN NHÂN ĐÀ NẴNG	276-278 Đồng Đa, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng		x	x
8	Đà Nẵng	BỆNH VIỆN 199 - BỘ CÔNG AN	216 Nguyễn Công Trứ - Quận Sơn Trà - TP Đà Nẵng	x	x	x
9	Đà Nẵng	NHA KHOA IDC DANANG THUỘC CÔNG TY TNHH MTV NHA KHOA QUỐC TẾ	203 Trần Phú, P. Phước Ninh, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng			x
10	Hồ Chí Minh	BỆNH VIỆN AN SINH	10 Trần Huy Liệu, Phú Nhuận, TPHCM	x		

STT	VÙNG	CƠ SỞ Y TẾ	ĐỊA CHỈ	NỘI TRÚ	NGOẠI TRÚ	RĂNG
11	Hồ Chí Minh	BỆNH VIỆN PHÁP VIỆT (FV)	06 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phong, Quận 7, TPHCM	x	x	
12	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA FV SÀI GÒN	Lầu 3 Tòa nhà Bitexco Finance Tower, 2 Hải Triều, quận 1, Tp. HCM		x	
13	Hồ Chí Minh	BỆNH VIỆN COLUMBIA ASIA GIA ĐỊNH (CÔNG TY TNHH COLUMBIA ASIA VIỆT NAM)	01 Nơ Trang Long, Bình Thạnh, TPHCM	x	x	
14	Hồ Chí Minh	BỆNH VIỆN TAI MŨI HỌNG SÀI GÒN – PHÒNG KHÁM ĐA KHOA QUỐC TẾ SÀI GÒN	1 – 3, 6 – 8, 9 – 15 Trịnh Văn Cấn, Phường Cầu Kho, Quận 1, TPHCM	x	x	
15	Hồ Chí Minh	BỆNH VIỆN TAI MŨI HỌNG SÀI GÒN – PHÒNG KHÁM ĐA KHOA QUỐC TẾ SÀI GÒN	Số 441, Đường Lê Văn Lương, Phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	x	x	
16	Hồ Chí Minh	BỆNH VIỆN TRIỀU AN	425 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TPHCM	x		
17	Hồ Chí Minh	BỆNH VIỆN TỪ DŨ	284 Cống Quỳnh, Quận 1, TPHCM	x		
18	Hồ Chí Minh	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HOÀN MỸ SÀI GÒN	60-60A Phan Xích Long, Phường 1, Phú Nhuận	x	x	
19	Hồ Chí Minh	BỆNH VIỆN QUỐC TẾ MINH ANH	36 Đường số 1B, Phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân, TPHCM	x	x	
20	Hồ Chí Minh	BỆNH VIỆN PHỤ SẢN MEKONG	243-243A-243B Hoàng Văn Thụ Q. Tân Bình	x		
21	Hồ Chí Minh	BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VINMEC CENTRAL PARK	208 Nguyễn Hữu Cánh, Phường 22, Q. Bình Thạnh, Hồ Chí Minh	x	x	x
22	Hồ Chí Minh	BỆNH VIỆN QUỐC TẾ CITY	Số 3, Đường 17A, P. Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh	x	x	
23	Hồ Chí Minh	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN HƯNG	871 Trần Xuân Soạn, P. Tân Hưng, Quận 7, Tp.HCM	x	x	
24	Hồ Chí Minh	BỆNH VIỆN GIA AN 115	Số 05, đường 17A, Khu phố 11, P. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân, Tp.HCM	x	x	
25	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM COLUMBIA ASIA (CÔNG TY TNHH COLUMBIA ASIA VIỆT NAM)	08 Alexandre de Rohdes, Quận 1, TPHCM		x	
26	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA VIỆT GIA	166 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh		x	
27	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA VIỆT MỸ (LƯU Ý: PHÒNG KHÁM KHÔNG TIẾP NHẬN KHÁCH HÀNG LÀ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI)	02 Hoàng Hoa Thám, Phường 7, Bình Thạnh		x	
28	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM VINMEC SÀI GÒN	2 - 2 Bis Trần Cao Vân, Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.		x	
29	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA VIGOR HEALTH	102A Trương Định, Phường 9, Quận 3, TP HCM		x	x
30	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC I	20-22 Dương Quang Trung, Phường 12, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh		x	

STT	VÙNG	CƠ SỞ Y TẾ	ĐỊA CHỈ	NỘI TRÚ	NGOẠI TRÚ	RĂNG
31	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM QUỐC TẾ CAREPLUS - CN TÂN BÌNH	107 Tân Hải, P.13, Q. Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh		x	x
32	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM QUỐC TẾ CAREPLUS - CN QUẬN 7	Lầu 2, Tòa nhà Crescent Plaza, 105 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh		x	x
33	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM QUỐC TẾ CAREPLUS - CN QUẬN 1	66-68 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam		x	x
34	Hồ Chí Minh	NHA KHOA 3/2	74, đường 3/2 St, Phường 12, Quận 10, TPHCM			x
35	Hồ Chí Minh	NHA KHOA SONG PHÁT	CS1 :168 Phan Đăng Lưu, Phường 3, Phú Nhuận, TPHCM			x
36	Hồ Chí Minh	NHA KHOA SONG PHÁT	CS2 :331 Điện Biên phủ, Phường 4, Quận 3, TPHCM			x
37	Hồ Chí Minh	NHA KHOA SONG PHÁT	CS3 :198 XVNT, Phường 21, Bình Thạnh			x
38	Hồ Chí Minh	NHA KHOA NAM NHẬT	CN Phan Đình Phùng: 332 Phan Đình Phùng, Phường 1, Quận Phú Nhuận, TPHCM			x
39	Hồ Chí Minh	NHA KHOA NAM NHẬT	CN Lê Văn Sỹ: 364 Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP. HCM			x
40	Hồ Chí Minh	NHA KHOA SAKURA	69 Lê Văn Thiêm, Hưng Phước 3, Phú Mỹ Hưng, Q.7			x
41	Hồ Chí Minh	NHA KHOA SAINT PAUL	CN1: 18 Điện Biên Phủ, P. Đa Kao, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh			x
42	Hồ Chí Minh	NHA KHOA SAINT PAUL	CN2 :33 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.17, Q. Bình Thạnh, TPHCM			x
43	Hồ Chí Minh	NHA KHOA NHẬT TÂN	10 Lam Sơn, KP3, Phường Linh Tây, Thủ Đức, HCM			x
44	Hồ Chí Minh	NHA KHOA KỸ THUẬT CAO ÂU MỸ	113-115 Đinh Tiên Hoàng, P. Đakao, Q.1, TP.HCM			x
45	Hồ Chí Minh	NHA KHOA SAIDO	15 Dương Đức Hiền, Phường Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP.HCM			x
46	Hồ Chí Minh	NHA KHOA SAIDO	258 Huỳnh Văn Bánh, P. 11, Quận Phú Nhuận, TP. HCM			x
47	Hồ Chí Minh	NHA KHOA VIỆT NHA	CN Tân Bình: 01, Đồng Xoài, P.13, Q. Tân Bình, TP Hồ Chí Minh			x
48	Hồ Chí Minh	NHA KHOA VIỆT NHA	CN Phú Nhuận: 51 Trần Kế Xương, Phường 7, Quận Phú Nhuận			x
49	Hồ Chí Minh	NHA KHOA VIỆT NHA	CN Quận 3: Số 8, đường số 7, Cư Xá Đô Thành, Phường 4, Q.3, TP Hồ Chí Minh			x

STT	VÙNG	CƠ SỞ Y TẾ	ĐỊA CHỈ	NỘI TRÚ	NGOẠI TRÚ	RĂNG
50	Hồ Chí Minh	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP HCM	CS1: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP HCM CS2: 201, Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TP.HCM CS3: 221B, Hoàng Văn Thụ, Phường 8, Quận Phú Nhuận, TP. HCM	x		
51	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM GOLDEN HEALTHCARE	37 Hoàng Hoa Thám, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. HCM		x	x
52	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM NHA KHOA 20000 (CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHA KHOA HAI NGÀN)	99 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Q.1			x
53	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM NHA KHOA 20000 (CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHA KHOA HAI NGÀN)	502 Ngô Gia Tự, Phường 9, Q.5			x
54	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM THÔNG MINH - CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA JIO HEALTH	Tòa nhà Mplaza 39 Lê Duẩn P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh		x	
55	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM DIAG CENTER (CÔNG TY TNHH LAB GROUP INTERNATIONAL VIET NAM)	414-416-418-420 Đường Cao Thắng, Phường 12, Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh		x	x
56	Hồ Chí Minh	PHÒNG KHÁM NHA KHOA VIỆT GIAO	71 Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q.3, TP HCM			x
57	Cần Thơ	BỆNH VIỆN HOÀN MỸ CỬU LONG	20 Đường Võ Nguyên Giáp, Quận Cái Răng, Phú Thử, TP. Cần Thơ	x	x	x
58	Cần Thơ	BỆNH VIỆN QUỐC TẾ PHƯƠNG CHÂU	300 Nguyễn Văn Cừ, Phường An Khánh, TP Cần Thơ	x	x	x
59	Cần Thơ	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA VẠN PHƯỚC CỬU LONG	19 Nguyễn Văn Linh, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ		x	x
60	Cần Thơ	NHA KHOA SÀI GÒN CẦN THƠ	46 Võ Văn Kiệt, P An Hòa, Q Ninh Kiều. TP Cần Thơ			x
61	Cần Thơ	NHA KHOA SÀI GÒN CẦN THƠ 2	81 Phan Đình Phùng, P An Hòa, Q Ninh Kiều. TP Cần Thơ			x
62	Cần Thơ	NHA KHOA NINH KIỀU	176 Nguyễn Văn Cừ, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ			x
63	Hồ Chí Minh	NHA KHOA VIỆT NHA	CN Quận 7: 152 Lê Văn Lương, Phường Tân Hưng, Q.7, TP. Hồ Chí Minh			x
64	Đà Nẵng	BỆNH VIỆN ĐA KHOA BÌNH DẪN	376 Trần Cao Vân, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng	x	x	x
65	Hồ Chí Minh	NHA KHOA XIN CHÀO	161 Huỳnh Tấn Phát, Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh			x
66	Hồ Chí Minh	NHA KHOA KỸ THUẬT SỐ	62 Đặng Dung, Phường Tân Định, Quận 1, Tp.HCM			x

\* Chi tiết về các Bệnh viện Bảo lãnh viện phí tại các tỉnh thành khác vui lòng truy cập vào Website nội bộ của Axon Active Việt Nam để tham khảo.

**DANH SÁCH BẢO LÃNH VIỆN PHÍ BỆNH VIỆN CÔNG**

(Chỉ áp dụng đối với trường hợp Nội trú)

STT	TÊN BỆNH VIỆN	ĐỊA CHỈ
1	BỆNH VIỆN CHỢ RẨY	201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TP.HCM
2	BỆNH VIỆN BÌNH DÂN	371 Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, TP.HCM
3	BỆNH VIỆN TAI MŨI HỌNG TP.HCM	155B Trần Quốc Thảo, Phường 9, Quận 3, TP.HCM
4	BỆNH VIỆN NHÂN DÂN 115	88 Thành Thái, Phường 12, Quận 10, TP.HCM
5	BỆNH VIỆN HÙNG VƯƠNG	128 Hồng Bàng, Phường 12, Quận 5, TP.HCM
6	BỆNH VIỆN NGUYỄN TRÃI	314 Nguyễn Trãi, Phường 8, Quận 5, TP.HCM
7	BỆNH VIỆN TRƯNG VƯƠNG	266 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP.HCM
8	BỆNH VIỆN NGUYỄN TRI PHƯƠNG	468 Nguyễn Trãi, Phường 8, Quận 5, TP.HCM
9	BỆNH VIỆN NHÂN DÂN GIA ĐỊNH	01 Nơ Trang Long, Phường 7, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
10	BỆNH VIỆN PHẠM NGỌC THẠCH	120 Hùng Vương, Phường 12, Quận 5, TP.HCM
11	BỆNH VIỆN THỐNG NHẤT	1 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM
12	BỆNH VIỆN CHẨN THƯƠNG CHÍNH HÌNH	929 Trần Hưng Đạo, Phường 1, Quận 5, TP.HCM
13	BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN	125 Lê Lợi, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM
14	BỆNH VIỆN 175	786 Nguyễn Kiệm, Phường 3, Quận Gò Vấp, TP.HCM
15	BỆNH VIỆN QUÂN Y 7A	466 Nguyễn Trãi, Phường 8, Quận 5, TP.HCM
16	BỆNH VIỆN ĐK BƯU ĐIỆN – CƠ SỞ I	270 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP.HCM
17	BỆNH VIỆN ĐK BƯU ĐIỆN – CƠ SỞ II	68 Nguyễn Duy Hiệu, Phường Thảo Điền, Quận 2, TP.HCM
18	BỆNH VIỆN ĐK BƯU ĐIỆN – CƠ SỞ III	115 Pasteur, Quận 3, TP.HCM
19	BỆNH VIỆN QUẬN 1 – CƠ SỞ 1	338 Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Quận 1, TP.HCM
20	BỆNH VIỆN QUẬN 1 – CƠ SỞ 2	29 A Cao Bá Nhạ , Quận 1, TP.HCM
21	BỆNH VIỆN QUẬN 2	130 Lê Văn Thịnh, Phường Bình Trưng Tây , Quận 2, TP.HCM
22	BỆNH VIỆN QUẬN 3	114 – 116 Trần Quốc Thảo, Phường 7, Quận 3, TP.HCM
23	BỆNH VIỆN QUẬN 4	65 Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4, TP.HCM
24	BỆNH VIỆN QUẬN 5	644 Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5, TP.HCM
25	BỆNH VIỆN QUẬN 7	101 Nguyễn Thị Thập, Phường Tân Phú, Quận 7, TP.HCM
26	BỆNH VIỆN QUẬN 9	Khu phố 2, đường Lê Văn Việt, phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, TP.HCM
27	BỆNH VIỆN QUẬN 10	155/C5 Sư Vạn Hạnh nối dài , Phường 13, Quận 10, TP.HCM
28	BỆNH VIỆN QUẬN 11	Số 72 đường số 5 , Cư Xá Bình Thới , Phường 8, Quận 11, TP.HCM

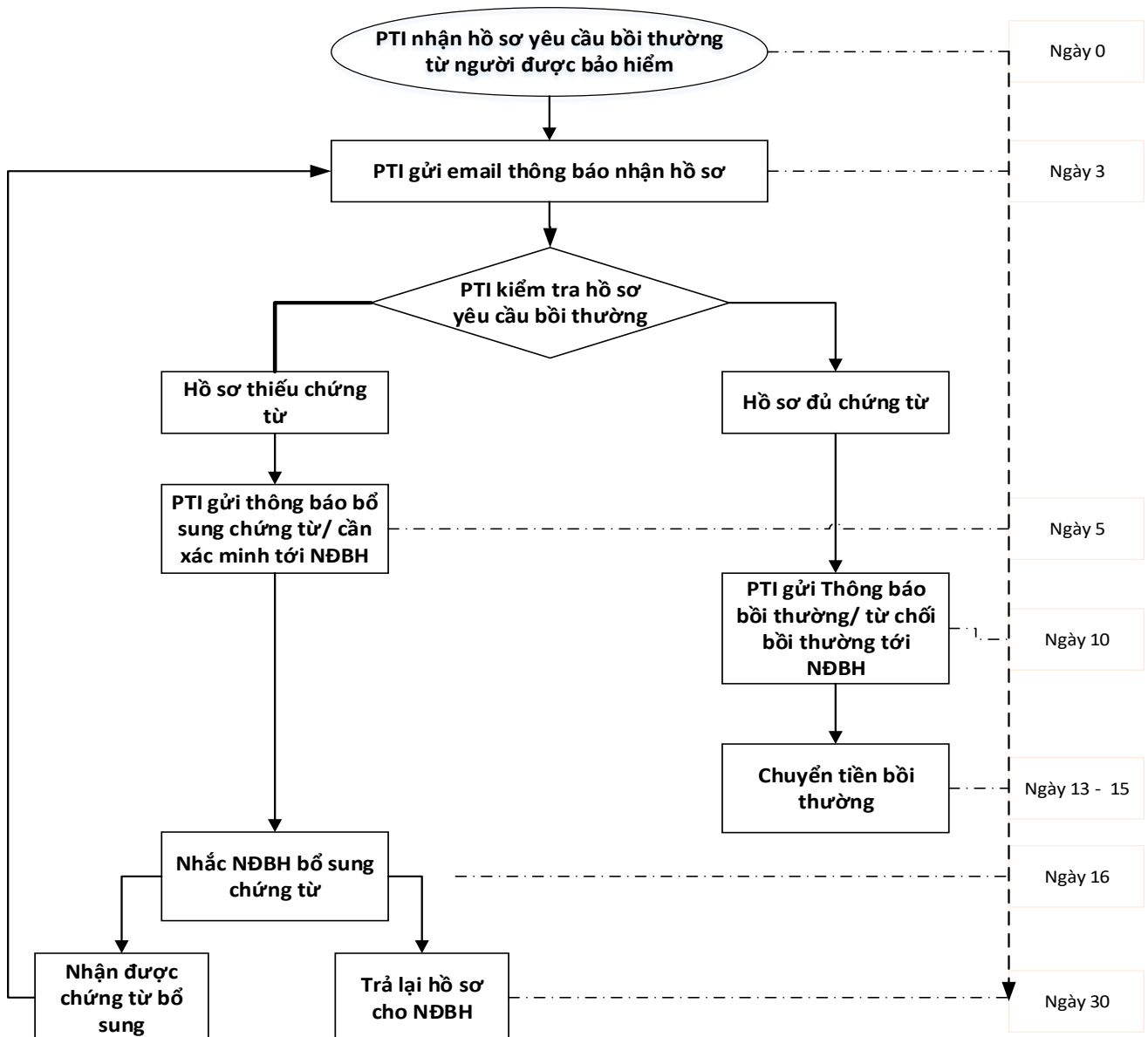


29	BỆNH VIỆN QUẬN BÌNH THẠNH	112AB Đường Đinh Tiên Hoàng, Phường 1, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
30	BỆNH VIỆN QUẬN GÒ VẤP	641 Quang Trung, Phường 11, Quận Gò Vấp, TP.HCM
31	BỆNH VIỆN QUẬN PHÚ NHUẬN	274 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 8, Quận Phú Nhuận, TP.HCM
32	BỆNH VIỆN QUẬN TÂN BÌNH	605 Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Quận Tân Bình, TP.HCM

## 2. Thanh toán trước yêu cầu bồi thường sau:

Quý khách có thể đi khám chữa bệnh tại các Cơ sở y tế hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và không bị loại trừ trong hợp đồng

### 2.1 Quy trình:



#### Lưu ý:

- Đối với những hồ sơ đầy đủ chứng từ với số tiền bồi thường ước tính dưới VND 20.000.000, thời gian giải quyết bồi thường là 10 ngày làm việc và thời gian chuyển khoản là 3 - 5 ngày làm việc. Đối với những hồ sơ đầy đủ chứng từ với số tiền bồi thường ước tính từ và trên VND 20.000.000, thời gian giải quyết bồi thường là 15 ngày làm việc và thời gian chuyển khoản là 3 - 5 ngày làm việc.
- Ngày làm việc không bao gồm Thứ 7, Chủ nhật và ngày Lễ, Tết theo quy định.
- Đối với các hồ sơ cần xác minh hoặc trao đổi, thời gian giải quyết có thể kéo dài hơn so với thông thường.

## 2.2 Danh sách các chứng từ cơ bản cho hồ sơ yêu cầu bồi thường

<p><b>Điều trị nội trú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Đơn yêu cầu bồi thường (*)</li> <li>✓ Giấy ra viện</li> <li>✓ Bảng kê viện phí</li> <li>✓ Toa thuốc/Chỉ định tái khám sau xuất viện</li> <li>✓ Giấy chứng nhận phẫu thuật/ thủ thuật</li> <li>✓ Hóa đơn tài chính hợp lệ</li> <li>✓ Bảng kê chi tiết của hóa đơn</li> </ul>	<p><b>Điều trị ngoại trú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Đơn yêu cầu bồi thường (*)</li> <li>✓ Chứng nhận bệnh lý</li> <li>✓ Toa thuốc hoặc sổ khám bệnh</li> <li>✓ Chỉ định và kết quả xét nghiệm</li> <li>✓ Chỉ định và quá trình tập VLTL</li> <li>✓ Hóa đơn tài chính hợp lệ</li> <li>✓ Bảng kê chi tiết của hóa đơn</li> <li>✓ Giấy chứng nhận phẫu thuật/ thủ thuật</li> </ul>
<p><b>Điều trị răng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Đơn yêu cầu bồi thường (*)</li> <li>✓ Hồ sơ điều trị răng (thể hiện vị trí răng, tình trạng cần điều trị, phương pháp điều trị, ngày điều trị, chữ ký và họ tên của bác sĩ điều trị, đóng dấu của nha khoa)</li> <li>✓ Nếu là trám răng: ghi rõ chất liệu trám</li> <li>✓ Nếu là chữa tủy: cung cấp film chụp X-Quang hoặc kết quả chụp, quá trình điều trị tủy</li> <li>✓ Nhổ răng: cần có phim X-Quang hoặc kết quả chụp</li> <li>✓ Hóa đơn tài chính hợp lệ</li> <li>✓ Bảng kê chi tiết của hóa đơn</li> </ul>	<p><b>Điều trị tai nạn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Đơn yêu cầu bồi thường (*)</li> <li>✓ Tường trình tai nạn/ Biên bản công an (**)</li> <li>✓ Chứng từ y tế: toa thuốc/ sổ khám bệnh / Chỉ định xét nghiệm và kết quả/ Giấy ra viện/ Giấy chứng nhận phẫu thuật/ thủ thuật</li> <li>✓ Hóa đơn tài chính hợp lệ</li> <li>✓ Bảng kê chi tiết của hóa đơn</li> <li>✓ Tử vong/Thương tật vĩnh viễn (***)</li> </ul>

(\*) Đơn yêu cầu bồi thường phải có chữ ký và đầy đủ họ tên của người được bảo hiểm

(\*\*) Bản tường trình tai nạn:

### a. Tai nạn lao động:

- Trong mọi trường hợp, công ty sẽ lập biên bản điều tra tai nạn lao động thể hiện nguyên nhân dẫn đến tai nạn và biện pháp khắc phục.
- Nếu tai nạn dẫn đến tử vong: cần cung cấp thêm biên bản công an hoặc các bên liên quan.

### b. Tai nạn sinh hoạt:

- Nếu có công an tham gia cần cung cấp biên bản công an; nếu không thì người được bảo hiểm tự làm bản tường trình tai nạn có xác nhận của công an/chính quyền địa phương hoặc công ty.
- Tai nạn sinh hoạt dưới 10 triệu: người được bảo hiểm tự tường trình tai nạn và không cần đóng dấu xác nhận của Công ty.
- Tai nạn sinh hoạt trên 10 triệu: NĐBH cung cấp bản tường trình tai nạn có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc xác nhận của công ty;

### c. Tai nạn giao thông:

- Nếu có công an tham gia giải quyết vụ việc cần cung cấp biên bản tai nạn giao thông; nếu không thì người được bảo hiểm tự làm bản tường trình tai nạn có xác nhận của công an địa phương hoặc công ty.
- Trường hợp điều khiển xe máy cần cung cấp bản sao (công chứng trong vòng 6 tháng) giấy đăng ký xe và bằng lái xe (nếu điều khiển xe trên 50cc)
- Tai nạn giao thông: dưới 10 triệu không yêu cầu xác nhận. Trên 10 triệu cần có biên bản xác nhận của chính quyền địa phương hoặc xác nhận của công ty

(\*\*\*) Tử vong/Thương tật vĩnh viễn: vui lòng liên hệ Aon để được tư vấn.

## Lưu ý:

### A. Nồng độ cồn trong tai nạn giao thông

Công ty bảo hiểm sẽ không chi trả bồi thường đối với tất cả trường hợp tai nạn giao thông mà người bị tai nạn là người điều khiển phương tiện NẾU:

1. Trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn (kết quả xét nghiệm cồn >0), vì:

- Căn cứ theo điểm loại trừ trong quy tắc bảo hiểm đính kèm hợp đồng bảo hiểm: *Người được bảo hiểm điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng có nồng độ cồn vượt quá quy định của Luật giao thông*
- Căn cứ theo quy định của Luật giao thông đường bộ (GTĐB): Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm: 8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn
- Căn cứ điểm 6, điều 5, chương I của Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia số 44/2019/QH14 có hiệu lực từ ngày 01/01/2020 quy định Các hành vi bị nghiêm cấm trong phòng, chống tác hại của rượu, bia: “Điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

## **HOẶC**

### **2. Người được bảo hiểm từ chối thực hiện xét nghiệm nồng độ cồn theo chỉ định của cơ sở y tế**

Trường hợp kết quả xét nghiệm có nồng độ cồn ( $>0$ ), nếu bệnh nhân (người được bảo hiểm) trước đó không sử dụng đồ ăn/thức uống có cồn thì cần phải làm rõ ngay với cơ sở y tế tại thời điểm nhận kết quả để có xác nhận chính xác về việc này.

Một số ví dụ về sản phẩm có thể khiến có nồng độ cồn trong người:

- Siro có cồn
- Thuốc sát trùng miệng
- Nước trái cây lên men,
- Các loại trái cây có lượng đường cao,
- Cơm rượu
- Chocolate nhân rượu,
- Hay các món ăn/thức uống có thành phần bia/rượu hoặc “lên men có cồn” trong quá trình chế biến.
- Bánh mì có thể cũng gây dương tính với kiểm tra hơi thở/máu do các loại men gây ra, chuyển hóa carbohydrate trong bánh mì thành alcohol (Hội chứng tự lên men- Auto-brewery syndrome).

### **B. Chứng từ y tế:**

1. Đề nghị bác sĩ ghi rõ triệu chứng bệnh lúc đến khám và chẩn đoán bệnh sau cùng
2. Đề nghị bác sĩ ghi rõ hướng điều trị bệnh trong trường hợp không cần dùng thuốc
3. Kiểm tra đơn thuốc theo đúng mẫu của Bộ Y tế: thông tin cá nhân, chẩn đoán bệnh, thuốc và liều lượng, chữ ký và ghi rõ họ tên của bác sĩ điều trị, đóng dấu của cơ sở y tế. Đề nghị bác sĩ ký và ghi rõ họ tên ở những nội dung được chỉnh sửa (nếu có).
4. Đề nghị bác sĩ ghi rõ nguyên nhân đến khám nếu tái khám trước khi dùng hết thuốc hoặc trước ngày chỉ định tái khám của bác sĩ
5. Đề nghị bác sĩ ghi rõ chỉ định Xông mũi, rửa xoang, khí dung, Phục hồi chức năng (vật lý trị liệu, cấy chỉ, điện châm, nắn xương, hồng ngoại,...) : số lần và thời gian thực hiện
6. Các bệnh có phần lớn nguyên nhân là bẩm sinh như: vẹo vách ngăn, thoát vị bẹn, u bì, dài/hẹp bao quy đầu...: Hỏi trước bác sĩ về nguyên nhân dẫn đến bệnh. Nếu là bẩm sinh hoặc không rõ nguyên nhân sẽ không được bảo hiểm
7. Điều trị đục thủy tinh thể: Hỏi trước bác sĩ về nguyên nhân dẫn đến đục thủy tinh thể. Nếu là thoái hóa tự nhiên hoặc không rõ nguyên nhân sẽ không được bảo hiểm.
8. Điều trị Ung thư và chạy thận: cần cung cấp giấy ra viện (hoặc giấy xác nhận nằm viện), bảng kê viện phí thể hiện tiền giường và hóa đơn tài chính để được thanh toán theo quyền lợi nội trú.
9. Đề nghị Bác sĩ kê toa thuốc tối đa 30 ngày theo đúng quy định của Bộ Y tế vì Công ty Bảo hiểm chỉ bồi thường tối đa 30 ngày.
10. Bác sĩ có thể cho thực hiện nhiều xét nghiệm, X quang, siêu âm, MR, CT... nhưng bảo hiểm chỉ thanh toán cho những xét nghiệm có kết quả bất thường và từ kết quả này bác sĩ đưa ra chẩn đoán bệnh.
11. Kiểm tra chứng từ y tế khi điều trị ở bệnh viện nhà nước: các khoản chi phí thể hiện “điều trị theo yêu cầu” hoặc “phẫu thuật theo yêu cầu” sẽ không được thanh toán bồi thường (bao gồm khám nhanh, khám hẹn giờ, mổ sớm, chọn bác sĩ,...).
12. Biến chứng thai sản như dọa sảy thai, dọa sinh non, chuyển dạ giả,... chỉ được thanh toán nếu chứng từ thể hiện có chi phí điều trị y tế. Biến chứng thai sản chỉ được chi trả trong trường hợp điều trị nội trú, các biến chứng thai sản ngoại trú không được bảo hiểm

### **C. Chứng từ thanh toán:**

13. Người được bảo hiểm cần cung cấp chứng từ thanh toán thể hiện điều trị bệnh theo chỉ định của bác sĩ để được chi trả phí khám, xét nghiệm (nếu có) và chi phí điều trị bệnh.
14. Mua thuốc trong vòng 5 ngày kể từ ngày được kê toa và giữ hóa đơn bán lẻ/piếu thu trong trường hợp nhà thuốc không xuất kíp HĐTC

15. Cung cấp bản gốc hóa đơn hợp lệ (ghi tên người khám bệnh, chi tiết thanh toán, người bán hàng ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu của nơi xuất hóa đơn - ngoại trừ cơ sở được miễn dấu)
16. Người được bảo hiểm yêu cầu cơ sở y tế xuất HĐTC cho tổng các chi phí phát sinh trong 1 lần khám chữa bệnh bao gồm tiền khám, tiền xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, tiền thuốc...; cho một đơn thuốc, hoặc cho 1 quá trình tập VLT từ 200,000 đồng trở lên. HĐTC không được xuất quá 30 ngày kể từ ngày phát sinh dịch vụ. Việc tách số tiền trên 200,000 đồng ra thành nhiều hóa đơn bán lẻ không được chấp nhận.
17. Hỏi nhà thuốc về các sản phẩm được kê trong toa thuốc và cân nhắc có nên mua thuốc bổ, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng hay các sản phẩm không có số đăng ký không (như nước biển sâu xisat, humer, sterimar baby, physiomer, ...): vì các loại này không thuộc phạm vi bảo hiểm.
18. Hóa đơn điện tử: Khách hàng có 3 lựa chọn nộp chứng từ y tế và hóa đơn như sau:
  - ✓ Chứng từ y tế bản gốc - Hóa đơn điện tử không cần thực hiện chuyển đổi
  - ✓ Chứng từ y tế bản sao - NDBH yêu cầu cơ sở y tế thực hiện chuyển đổi (có chữ ký, họ tên người chuyển đổi và đóng dấu hợp lệ) từ hóa đơn điện tử, gọi là hóa đơn chuyển đổi từ hóa đơn điện tử
  - ✓ Chứng từ y tế bản sao - Hóa đơn điện tử không cần thực hiện chuyển đổi với điều kiện thông tin xuất hóa đơn như sau:
 

**Người mua hàng: tên người đi khám bệnh**  
**Tên đơn vị: Công ty Bảo hiểm Bưu điện Sài Gòn**  
**Địa chỉ: địa chỉ nơi ở/ địa chỉ công ty của nhân viên**  
**Mã số thuế: bỏ trống**

#### **D. Lưu ý khác:**

19. Không khám chữa bệnh ở phòng mạch tư.
20. Các xét nghiệm không được chi trả, bao gồm nhưng không giới hạn ở những xét nghiệm sau:
  - ✓ Xét nghiệm để kiểm tra (chẩn đoán lâm sàng là “kiểm tra”) hoặc liên quan đến triệu chứng bệnh nhưng không phù hợp với chẩn đoán bệnh
  - ✓ Xét nghiệm kiểm tra biến chứng và yếu tố nguy cơ của các bệnh mãn tính (như tăng huyết áp, gout, tiểu đường, viêm gan, v.v..) với kết quả bình thường
  - ✓ Xét nghiệm loại trừ bệnh lây nhiễm qua đường tình dục: nhiễm Chlamydia, Herpes sinh dục, Bệnh lậu, Rận mu, Bệnh giang mai, Bệnh sùi mào gà (Mụn cóc sinh dục), HIV/AIDS, v.v.
  - ✓ Các xét nghiệm tầm soát ung thư như Pap smear (hoặc Thinprep) đối với Ung thư cổ tử cung, chụp nhũ ảnh đối với Ung thư vú; xét nghiệm tìm dấu ấn ung thư (bao gồm sinh thiết Polyp) như CA 125 kiểm tra ung thư buồng trứng, AFP kiểm tra ung thư gan, PSA kiểm tra ung thư tiền liệt tuyến, v.v... với chẩn đoán bệnh không phải là Ung thư
  - ✓ Các xét nghiệm để chẩn đoán bệnh nhưng bệnh chưa cần điều trị, chỉ theo dõi: ví dụ siêu âm vú trong chẩn đoán u sợi bóc tuyến vú, thử T3,T4, TSH trong chẩn đoán bướu giáp, siêu âm bụng trong chẩn đoán u nang buồng trứng, siêu âm đầu dò âm đạo trong chẩn đoán u xơ tử cung, v.v...
  - ✓ Các xét nghiệm tầm soát bệnh như Cúm A, B; IgG, IgM Rubella...trong giai đoạn không có dịch bệnh; xét nghiệm tìm vi trùng HP gây viêm loét dạ dày với kết quả âm tính, v.v..
21. Với những bệnh lý hoặc biến chứng thai sản phải dùng biện pháp điều trị bằng thủ thuật như Giảm áp đĩa đệm bằng laser (trong điều trị thoái hóa cột sống), hút thai (trong điều trị thai lưu hoặc thai bám trên vết mổ cũ), đặt stent mạch vành (trong điều trị bệnh mạch vành),..., CTBH chỉ giải quyết theo quyền lợi viện phí, không phải theo quyền lợi phẫu thuật mặc dù chi phí cao và phải nằm viện nhiều ngày.
22. Nên khám chữa bệnh ở bệnh viện vì một số phòng khám không thực hiện đúng phạm vi hoạt động của mình như lưu trú bệnh nhân quá 24 giờ, phẫu thuật không được cấp phép, xuất hóa đơn không đúng với việc điều trị, kê toa không đúng chuyên môn,...
23. Thực hiện thủ thuật nội soi ở những bệnh viện cung cấp giấy ra viện (nội soi dạ dày, nội soi đại tràng,...): chỉ được giải quyết theo quyền lợi ngoại trú.
24. Thực hiện thủ thuật nội soi gây mê: nhà bảo hiểm sẽ từ chối chi phí liên quan đến thủ thuật gây mê.
25. Hồ sơ chỉ được gửi bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Người được bảo hiểm nên gửi hồ sơ càng sớm càng tốt. Mở rộng yêu cầu thông báo cho công ty Bảo hiểm trong vòng 180 ngày; các chứng từ y tế trong vòng 12 tháng kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm.

## **V. NHỮNG ĐIỂM LOẠI TRỪ CHÍNH và các biến chứng, hậu quả liên quan (Chi tiết đầy đủ, vui lòng xem trong Quy tắc bảo hiểm)**

### **Loại trừ đối với phân bảo hiểm tai nạn**

- Các chi phí điều trị bất hợp lý, không cần thiết về mặt y tế, không theo thông lệ hợp lý và không theo chỉ định của bác sĩ.
- Hành động cố ý gây thiệt hại của Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm.
- Người được bảo hiểm vi phạm pháp luật, nội quy, quy định của chính quyền địa phương hoặc các cơ quan, tổ chức được thành lập theo quy định của Pháp luật Việt Nam bất kể là cố ý hay không.
- Hậu quả của tình trạng thai sản, sanh đẻ, hoặc các ốm đau, bệnh tật, bệnh nghề nghiệp.
- Người được bảo hiểm tham gia các hoạt động thể thao chuyên nghiệp hoặc các hoạt động thể thao nguy hiểm, các hoạt động của lực lượng vũ trang.
- Điều khiển hoặc thi hành công vụ trên máy bay, trừ khi là hành khách mua vé trên máy bay của một hãng hàng không chở khách hoặc thuê chuyến hoạt động.
- Chiến tranh, nội chiến, đình công, khủng bố.
- Người được bảo hiểm bị tác động bởi chất kích thích, chất gây nghiện, thuốc cai nghiện, thuốc không được bác sĩ chuyên môn kê toa, rượu, bia hoặc các chất có cồn và việc ảnh hưởng này là nguyên nhân gây ra tai nạn.
- Người được bảo hiểm điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng có nồng độ cồn vượt quá quy định của Luật giao thông.
- Các chấn thương do các tác nhân hạt nhân gây ra hoặc do bị nhiễm chất phóng xạ.
- Bất kỳ hành động cố ý phạm pháp hoặc ẩu đả của Người được bảo hiểm, trừ khi là hành động cứu người, bảo vệ tài sản hoặc tự vệ.
- Hậu quả phát sinh từ việc ăn, uống hoặc hít phải hơi độc, khí độc, chất độc
- Các chi phí và điều trị từ trước ngày có hiệu lực của hợp đồng.
- Các chi phí và điều trị cho các đối tượng không đủ điều kiện tham gia bảo hiểm.
- Các hình thức điều trị thẩm mỹ, giải phẫu thẩm mỹ hoặc phẫu thuật tạo hình và các hậu quả liên quan.
- Dịch vụ điều trị tại nhà (không bao gồm chi phí y tá chăm sóc tại nhà) hoặc tại viện điều trị bằng thủy lực hay các phương pháp thiên nhiên, spa, viện điều dưỡng, an dưỡng, hoặc tại những nơi không phải là Cơ sở y tế.
- Điều trị và phẫu thuật theo yêu cầu của Người được bảo hiểm mà không liên quan tới điều kiện điều trị và phẫu thuật bình thường do ngành y tế quy định.
- Điều trị bệnh nghề nghiệp.
- Các chi phí cung cấp, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị hoặc dụng cụ chỉnh hình, các thiết bị trợ thính hoặc thị lực, nạng hay xe lăn, các máy móc phục vụ cá nhân Người được bảo hiểm để chẩn đoán bệnh hoặc hỗ trợ điều trị y tế (máy tạo nhịp tim, máy khí dung...).
- Các chi phí cung cấp, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, bộ phận giả ngoại trừ các dụng cụ, thiết bị cần thiết phải được cấy ghép vào bên trong cơ thể để duy trì sự sống như quy định trong Quyền lợi chi phí phẫu thuật.
- Hậu quả của việc sử dụng ma túy, các chất có cồn, thuốc không có chỉ định của bác sĩ chuyên môn hoặc thuốc chỉ định để điều trị các bệnh nghiện.
- Các chi phí để có cơ quan cấy ghép nội tạng như cho, nhận, mua, vận chuyển, bảo quản nội tạng. Tuy nhiên, hợp đồng bảo hiểm này bảo hiểm cho các chi phí y tế cho việc cấy ghép nội tạng vào cơ thể.
- Thực phẩm chức năng, khoáng chất, các chất hữu cơ bổ sung cho chế độ dinh dưỡng hoặc phục vụ cho chế độ ăn kiêng có sẵn trong tự nhiên, các sản phẩm mỹ phẩm.
- Việc điều trị không được khoa học công nhận, điều trị thử nghiệm.

### **Loại trừ đối với phân bảo hiểm sức khỏe:**

- Các hình thức điều trị thẩm mỹ, điều trị cân nặng, giải phẫu thẩm mỹ hoặc phẫu thuật tạo hình và các hậu quả liên quan.
- Dịch vụ điều trị tại nhà (không bao gồm chi phí y tá chăm sóc tại nhà) hoặc tại viện điều trị bằng thủy lực hay các phương pháp thiên nhiên, spa, viện điều dưỡng, an dưỡng, hoặc tại những nơi không phải là Cơ sở y tế.
- Kiểm tra, tầm soát và khám sức khỏe bao gồm kiểm tra sức khỏe tổng quát, khám kiểm tra phụ khoa/nam khoa, việc tiêm chủng, vaccin và thuốc chủng ngừa, kiểm tra mắt thông thường, kiểm tra thính giác thông thường, kiểm tra và điều trị các khuyết tật thoái hóa tự nhiên của mắt, các tật khúc xạ của mắt (bao gồm

cận, viễn, loạn thị), đục thủy tinh thể không do bệnh lý, bất kỳ phẫu thuật nào để hiệu chỉnh các khuyết tật thoái hóa thính giác và thị giác, và khám sức khỏe trước khi đi du lịch hoặc đi làm.

- Khám và các xét nghiệm không có kết luận bệnh của bác sĩ. Khuyết tật bẩm sinh, dị tật bẩm sinh, bệnh bẩm sinh, các bệnh hoặc dị dạng thuộc về gen, tình trạng sức khỏe di truyền với các dấu hiệu từ lúc sinh.
- Điều trị và phẫu thuật theo yêu cầu của Người được bảo hiểm mà không liên quan tới điều kiện điều trị và phẫu thuật bình thường do ngành y tế quy định.
- Kế hoạch hóa gia đình, điều trị vô sinh, điều trị bất lực, rối loạn chức năng sinh dục, thụ tinh nhân tạo, thay đổi giới tính, hay bất cứ hậu quả hoặc biến chứng nào của điều trị trên.
- Các bệnh lý về tâm thần, rối loạn tâm lý, mệt mỏi, mất ngủ (bao gồm rối loạn giấc ngủ), suy nhược thần kinh và suy nhược cơ thể không có nguyên nhân bệnh lý, môi mất điều tiết, stress, phong, giang mai, lậu, AIDS và các hội chứng liên quan, bệnh hoa liễu và các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục khác, bệnh nghề nghiệp.
- Các chi phí cung cấp, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị hoặc dụng cụ chỉnh hình, các thiết bị trợ thính hoặc thị lực, nạng hay xe lăn, các máy móc phục vụ cá nhân Người được bảo hiểm để chẩn đoán bệnh hoặc hỗ trợ điều trị y tế (máy tạo nhịp tim, máy khí dung...).
- Các chi phí cung cấp, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, bộ phận giả ngoại trừ các dụng cụ, thiết bị cần thiết phải được cấy ghép vào bên trong cơ thể để duy trì sự sống như quy định trong Quyền lợi chi phí phẫu thuật.
- Hậu quả của việc sử dụng ma túy, các chất có cồn, thuốc không có chỉ định của bác sĩ chuyên môn hoặc thuốc chỉ định để điều trị các bệnh nghiện.
- Chiến tranh hoặc các hành động thù địch kể cả có tuyên chiến hay không, khủng bố, tác nhân hạt nhân hoặc do chất phóng xạ.
- Các chi phí để có cơ quan cấy ghép nội tạng như cho, nhận, mua, vận chuyển, bảo quản nội tạng. Tuy nhiên, hợp đồng bảo hiểm này bảo hiểm cho các chi phí y tế cho việc cấy ghép nội tạng vào cơ thể.
- Thực phẩm chức năng, khoáng chất, các chất hữu cơ bổ sung cho chế độ dinh dưỡng hoặc phục vụ cho chế độ ăn kiêng có sẵn trong tự nhiên, các sản phẩm mỹ phẩm. Các điều trị liên quan đến chứng ngứa ngáy không rõ nguyên nhân.
- Việc điều trị không được khoa học công nhận, điều trị thử nghiệm.
- Các chi phí và điều trị cho các đối tượng không đủ điều kiện tham gia bảo hiểm.
- Các điều trị thai sản, chăm sóc thai sản cho Người được bảo hiểm có thai bằng biện pháp thụ tinh nhân tạo, thụ tinh ống nghiệm

## VI. NHỮNG THẮC MẮC THƯỜNG GẶP

### 1. Thế nào là bệnh?

TL: Ốm đau, bệnh tật: tình trạng sức khỏe bất thường so với tình trạng sức khỏe thông thường và cần thiết phải điều trị y tế.

### 2. Bảo hiểm y tế và bảo hiểm Aon Care của Bảo hiểm khác nhau như thế nào? Có thể được yêu cầu bồi thường ở cả 2 nơi?

TL: Tử vong/ thương tật vĩnh viễn: được bảo hiểm dưới bao nhiêu hợp đồng thì được bồi thường dưới bấy nhiêu hợp đồng;

Chi phí y tế: Người được bảo hiểm có thể được bồi thường chi phí y tế từ một hoặc nhiều hợp đồng bảo hiểm khác nhau, nhưng số tiền được bồi thường không nhiều hơn tổng chi phí y tế đã bỏ ra (dựa trên chứng từ thanh toán hợp lý theo quy định tài chính).

### 3. Trong trường hợp cấp cứu, chi phí xe cứu thương để vận chuyển người được bảo hiểm đến bệnh viện có được bồi thường không? Nếu vận chuyển cấp cứu bằng những phương tiện khác thuận tiện hơn thì có được bồi thường không?

TL: Chi phí vận chuyển cấp cứu đưa người được bảo hiểm đến phòng cấp cứu của cơ sở y tế gần nhất điều trị trong tình trạng nguy kịch đến tính mạng sẽ được chi trả theo quyền lợi của hợp đồng. Phương tiện vận chuyển cấp cứu được thể hiện trong bảng quyền lợi bên trên.

### 4. Đối với một bệnh hoặc tai nạn cần điều trị dài hạn tôi sẽ gọi hồ sơ như thế nào?

TL: Quý khách nên gọi hồ sơ sau mỗi đợt điều trị (nhưng không quá thời hạn quy định nộp hồ sơ của hợp đồng) để thuận tiện trong việc bổ sung chứng từ khi công ty bảo hiểm yêu cầu bổ sung. Quý khách nên photo giấy hẹn hoặc chỉ định tái khám của bác sĩ cho những lần khám chữa kế tiếp.

Nhằm theo dõi quá trình khám chữa bệnh của mình, quý khách có thể nộp bản sao sổ khám bệnh cho công ty bảo hiểm và giữ lại sổ khám bệnh bản gốc.

### 5. Chi phí kiểm tra sức khỏe có được bồi thường không?

TL: Không. Hợp đồng bảo hiểm sức khỏe chỉ bảo hiểm cho việc điều trị bệnh tật, ốm đau, thai sản.

Nếu sau khi khám sức khỏe, phát hiện ra bệnh và bác sĩ có chỉ định điều trị bệnh thì công ty bảo hiểm sẽ chi trả cho chi phí điều trị bệnh thuộc phạm vi bảo hiểm.

**6. Nếu bệnh của tôi đã ổn, chỉ cần định kỳ 3 tháng hoặc 6 tháng xét nghiệm kiểm tra theo chỉ định của bác sĩ thì chi phí khám và xét nghiệm có được chi trả không?**

TL: Công ty bảo hiểm chỉ thanh toán các chi phí y tế để điều trị bệnh, do đó nếu hồ sơ không có chỉ định điều trị bệnh của bác sĩ thì sẽ không thuộc phạm vi bảo hiểm.

**7. Nếu tôi không có địa chỉ e-mail để liên hệ, CTBH có thể liên hệ qua số điện thoại của tôi được không?**

TL: Địa chỉ e-mail cần phải có để công ty bảo hiểm thông báo đến với quý khách về tình trạng hồ sơ, tránh bị thiếu sót & không chính xác khi trao đổi qua điện thoại.

**8. Tôi có thể xin lại sổ khám bệnh/ giấy ra viện bản gốc?**

TL: Trong trường hợp cần thiết, NĐBH có thể giữ lại bản gốc các chứng từ điều trị (toa thuốc, sổ khám bệnh, giấy ra viện...) và gửi bản sao cho công ty bảo hiểm. Tuy nhiên, công ty bảo hiểm có thể yêu cầu cung cấp bản chính để đối chiếu khi cần.

**9. Tôi phải cung cấp hóa đơn như thế nào mới hợp lệ?**

TL: Theo quy định của Bộ Tài chính, hóa đơn hợp lệ phải có mã số thuế, tên liên hóa đơn, họ tên và địa chỉ của người được bảo hiểm, chi tiết các khoản thanh toán, người bán và người mua ký tên, ghi rõ họ tên và phải có đóng dấu tròn của nơi xuất hóa đơn (trừ các cơ sở được miễn dấu).

Khi nhận được hóa đơn điện tử, người được bảo hiểm phải yêu cầu xuất hóa đơn chuyển đổi từ hóa đơn điện tử, có chữ ký và họ tên của người chuyển đổi, và đóng dấu tròn của nơi xuất hóa đơn (trừ các cơ sở được miễn dấu tròn trên hóa đơn chuyển đổi).

**10. Tôi muốn đăng ký gói sinh ở bệnh viện, vậy chi phí nào sẽ được bảo hiểm chi trả, chi phí nào không được chi trả?**

TL: Các hạng mục được liệt kê trong gói sinh chỉ là những chi phí tổng quát và dự kiến phát sinh chứ chưa phải là chi phí phát sinh thực tế. Khi nào người được bảo hiểm nhập viện sinh em bé và bệnh viện cung cấp bảng kê chi tiết liệt kê những chi phí thật sự phát sinh trong quá trình nằm viện thì công ty bảo hiểm mới dựa vào bảng kê để xác định chi phí nào thuộc phạm vi bảo hiểm, chi phí nào không thuộc phạm vi bảo hiểm.

## VII. MỘT SỐ ĐỊNH NGHĨA

- **Tai nạn:** Các sự kiện bất ngờ gây ra bởi các tác động bên ngoài và hữu hình xảy ra trong Thời Gian Bảo Hiểm. Sự kiện này gây ra Tồn Hại Trên Cơ Thể người được bảo hiểm và xảy ra ngoài ý muốn và ngoài tầm kiểm soát của người được bảo hiểm.
- **Chi phí y tế thực tế:** những chi phí hợp lý và cần thiết về mặt y tế phát sinh khi Người được bảo hiểm phải điều trị tổn thương thân thể gây ra do tai nạn, ốm đau, bệnh tật hoặc thai sản trong phạm vi bảo hiểm.
- **Nằm viện (Điều trị nội trú):** việc người được bảo hiểm cần lưu trú tại bệnh viện để điều trị và phải có Giấy nhập viện, xuất viện.
- **Điều trị trong ngày:** việc điều trị y tế khi người được bảo hiểm cần thiết phải làm thủ tục nhập viện và phải điều trị trên giường bệnh nhưng không phải ở lại bệnh viện qua đêm. Giấy xuất viện là chứng từ cần thiết để yêu cầu bồi thường cho quyền lợi này.
- **Bác sĩ:** người có giấy phép hành nghề khám chữa bệnh hợp pháp theo luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và chỉ thực hiện việc điều trị cho Người được bảo hiểm trong phạm vi lĩnh vực chuyên môn với giấy phép hành nghề của mình, nhưng loại trừ bác sĩ chính là Người được bảo hiểm hay là anh em ruột, vợ / chồng, con cái của Người được bảo hiểm. Bác sĩ cũng được xem là chuyên gia y tế.
- **Viện phí:** các chi phí nằm viện (tiền phòng và tiền ăn), chi phí làm xét nghiệm, chụp X quang, thuốc men, tiếp máu, oxy, huyết thanh, quần áo bệnh viện.
- **Vận chuyển y tế cấp cứu:** các chi phí vận chuyển y tế cấp cứu được công ty cứu trợ y tế hay công ty vận chuyển cấp cứu trong nước cung cấp sau khi tình trạng ốm đau bệnh tật hoặc những thương tật bất ngờ xảy ra đối với Người được bảo hiểm.
- **Vật lý trị liệu:** là phương pháp chữa trị sử dụng các biện pháp vật lý để giảm đau, phục hồi chức năng của cơ bắp hay các hoạt động bình thường hàng ngày của người bệnh theo chỉ định của Bác sĩ điều trị.
- **Cơ sở y tế** là một cơ sở khám chữa bệnh hợp pháp được nhà nước công nhận, có giấy phép điều trị nội trú, ngoại trú, không phải là nơi dùng để nghỉ ngơi hoặc điều dưỡng hay một cơ sở đặc biệt dành riêng cho người già, hoặc để cai nghiện rượu, ma túy, chất kích thích.
- **Chi phí thông lệ và hợp lý** là những chi phí y tế cần thiết không vượt quá mức chi phí chung của các nhà cung cấp dịch vụ y tế có cùng mức độ trong phạm vi địa lý của Hợp đồng, nơi phát sinh những chi phí đó, khi cung cấp các dịch vụ điều trị tương đương hoặc mức độ điều trị, dịch vụ, hay việc cung cấp dịch vụ đối với bệnh tật tương tự.
- **Định nghĩa 1 lần khám:**

- ✓ Một lần khám/điều trị là một lần đến khám tại một chuyên khoa của Cơ sở y tế được bác sỹ chẩn đoán, chỉ định làm các xét nghiệm liên quan đến bệnh/ triệu chứng bệnh mà bệnh nhân đến khám, kê đơn thuốc để điều trị cho lần khám này. Chi phí tái khám ngay sau đó theo chỉ định của bác sỹ dù không còn bệnh và không cần điều trị sẽ được coi là một lần khám mới.
- ✓ Trường hợp nhiều bác sỹ chuyên khoa cùng hội chẩn trước một người bệnh theo qui chế bệnh viện thì chỉ được tính là một lần khám bệnh.
- ✓ Trường hợp người được bảo hiểm khám một chuyên khoa nhiều lần trong ngày thì chỉ tính là Một lần khám
- ✓ Riêng trường hợp người được bảo hiểm phải khám thêm một số chuyên khoa khác dù có chỉ định của bác sỹ trong cùng một cơ sở y tế, tương ứng với mỗi khoa được tính là 1 lần khám bệnh.



## ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

### 1. ĐƠN VỊ TƯ VẤN BẢO HIỂM

#### **CÔNG TY TNHH Aon VIỆT NAM**

Điện thoại: (028) 3822 4884

Trong giờ làm việc: 8h30- 5h30 từ thứ 2 đến thứ 6

Tư vấn dịch vụ bảo hiểm gồm: quyền lợi, danh sách bảo lãnh, chứng từ yêu cầu bồi thường, hỗ trợ bảo lãnh viện phí...: **1900 2072**

Ngoài giờ làm việc (tư vấn chứng từ yêu cầu bồi thường): **0903 333 951**

### 2. ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG PTI

#### **CÔNG TY BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN SÀI GÒN**

Tầng 3, Tòa nhà Dali, 24C Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

Người nhận: Phòng bồi thường - Bảo Hiểm Con Người

Helpline: 0909 297 569 – nhấn phím 2

Email: dvi.saigon.ob@pti.com.vn

*Những nội dung mô tả đơn bảo hiểm trong Văn bản này được xây dựng chỉ nhằm mục đích tóm tắt và thuận tiện cho việc tra cứu. Trong mọi trường hợp khiếu nại đòi bồi thường, tranh chấp hoặc giải nghĩa đơn bảo hiểm, (các) hợp đồng bảo hiểm do (các) công ty bảo hiểm cấp sẽ có giá trị tham chiếu cuối cùng – vui lòng tham khảo trực tiếp hợp đồng bảo hiểm tương ứng cho mỗi loại hình bảo hiểm. Những thông tin trong Văn bản mang tính tổng quát hoặc tóm tắt, được cung cấp chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không nhằm mục đích tư vấn.*

*Văn bản này được soạn thảo với thiện chí và chúng tôi đã cố hết sức để đảm bảo tính chính xác của các thông tin trong Văn bản, Aon, hoặc các cán bộ, nhân viên hoặc đại lý của Aon không chấp nhận nghĩa vụ đại diện hoặc đảm bảo, được thể hiện rõ ràng hay ngụ ý, phát sinh hoặc sẽ phát sinh, trong giới hạn luật pháp; nghĩa vụ hoặc trách nhiệm liên quan đến tính đầy đủ và chính xác của những thông tin này, vào thời điểm phát hành hoặc sau đó, hoặc những thông tin được chuyển bằng văn bản hoặc bằng miệng tới **Công ty TNHH Axon Active Việt Nam** bên tư vấn của **Công ty TNHH Axon Active Việt Nam** hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác có thể nhận được Văn bản này, và bất cứ nghĩa vụ nào khác đã bị từ chối rõ ràng bằng văn bản.*

**Sổ tay này chỉ mang tính tham khảo và không có giá trị thay thế hoặc bổ sung hợp đồng bảo hiểm hiện tại**